

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph

Bản án số: 64/2020/HS-ST
Ngày: 03 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Tạo.

Ông Hà Văn Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Chí Thúc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ánh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lâm Ph, tên gọi khác: M, sinh ngày 08/6/1997 tại Sóc Trăng. Nơi cư trú: đường KX, khóm B, phường T, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Cha: không rõ và mẹ bà Lâm Thị M; anh, chị, em ruột: 03 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất là bị cáo; vợ, con: chưa có; tiền án: có 01 lần, vào ngày 11/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện MX xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 20/01/2017, tuy nhiên về hình phạt bổ sung bị cáo chưa chấp hành xong nên chưa được xóa án tích; tiền sự: 01 lần, vào ngày 23/4/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố ST áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 20 tháng theo Quyết định số 83/QĐ-TA; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/7/2020 đến ngày 11/7/2020 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Ông Trần Văn H, sinh năm 1955. Địa chỉ: đường NVL, khóm B, phường H, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, đơn đề ngày 26/8/2020).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ sáng, ngày 16 tháng 02 năm 2020 Lâm Ph (Ph) một mình chạy xe đạp hiệu Windows, màu sơn trắng đi nhiều tuyến đường trên địa bàn thành phố ST để tìm tài sản sơ hở trộm cắp. Khi Ph đạp xe đi đến đường NVL thì Ph nhìn thấy nhà của ông Trần Văn H (H), ở tại đường NVL, khóm B, phường H, thành phố ST có một cửa sổ ở vách tường bên trái, nhìn từ trước vào không đóng cửa nên Ph dừng xe ở bên ngoài cửa sổ rồi nhìn vào bên trong thấy có một cái quần dài, loại quần Jeans màu xanh bạc treo trên cây giá treo quần áo được dựng bên trong phòng và ở vị trí gần với cửa sổ nhưng không có người trông giữ, Ph dùng tay phải đưa qua khe hở song sắt cửa sổ nắm lấy cái quần Jeans kéo ra bên ngoài, sau đó Ph để cái quần vào rổ của xe đạp rồi đạp xe nhanh chóng tẩu thoát. Khi đạp xe đi đến trước quán cà phê Th 4 ở đường TBT, phường H, thành phố ST thì Ph dừng xe lại kiểm tra bên trong túi quần vừa trộm cắp được có 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, vỏ màu vàng; 01 (một) ốp lưng điện thoại bằng nhựa, màu đen; 01 (một) bóp da hiệu ISHOESVN.COM, màu đen; 01 (một) chiếc nhẫn đeo tay bằng vàng 24K, có trọng lượng 02 chỉ; 53 (năm mươi ba) đô la Mỹ; 50 (năm mươi) đô la Úc; Tiền Việt Nam là 35.000 đồng; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn H.

Sau khi kiểm tra, Ph cất giấu điện thoại di động, bóp da, nhẫn vàng, tiền đô la và tiền Việt Nam vào trong túi quần của Ph đang mặc. Còn quần Jeans, ốp lưng điện thoại, giấy phép lái xe, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và giấy chứng minh nhân dân thì Ph ném bỏ vào thùng rác ở trước quán cà phê Th 4, sau đó có người nhặt được và đã trả lại cho bị hại.

Đến khoảng 10 giờ, ngày 16 tháng 02 năm 2020 Ph mang điện thoại di động hiệu Iphone 6 vừa lấy trộm được đến tiệm mua bán điện thoại TN, tại đường LHP, khóm B1, phường B, thành phố ST bán được số tiền 1.600.000 đồng, sau đó Ph lấy 1.200.000 đồng từ số tiền bán điện thoại trộm cắp để mua một điện thoại di động hiệu Sam Sung A10, số tiền bán điện thoại còn lại 400.000 đồng và 35.000 đồng tiền Việt Nam trộm cắp có được thì Ph đi mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Sáng ngày 16/02/2020 ông H phát hiện mình bị mất tài sản và đến Công an phường H, thành phố ST trình báo.

Tại bản kết luận giám định số 3117 ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: một nhẫn bằng kim loại màu vàng, có khối lượng: 7,4982 gam, gửi giám định có thành phần kim loại Vàng (Au), hàm lượng: 98,47%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16 ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố ST, kết luận:

- 01 (một) ĐTDĐ hiệu IPHONE 6, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại là 50%, với số tiền: $01 \times 4.590.000 \text{ đồng} \times 50\% = 2.295.000 \text{ đồng}$.

- 01 (một) ốp lưng bằng nhựa, màu đen, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại là 80%, với số tiền: $01 \times 85.000 \text{ đồng} \times 80\% = 68.000 \text{ đồng}$.

- 01 (một) cái quần Jeans, màu xanh trắng, loại quần ống dài của nam, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại là 70%, với số tiền: $01 \times 200.000 \text{ đồng} \times 70\% = 140.000 \text{ đồng}$.

- 01 (một) chiếc nhẫn đeo tay bằng kim loại màu vàng, mặt trong có in dòng chữ ANH SANG là vàng 24k, có trọng lượng 02 chỉ với số tiền: $02 \text{ chỉ} \times 4.380.000 \text{ đồng} = 8.760.000 \text{ đồng}$.

- 01 (một) bóp da có ba ngăn, màu đen, mặt ngoài phía trước bóp da có dòng chữ ISHOESVN.COM, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại là 80%, với số tiền: $01 \times 140.000 \text{ đồng} \times 80\% = 112.000 \text{ đồng}$.

Tổng cộng là 11.375.000 đồng.

Căn cứ bảng tỷ giá số 7,204 ngày 14/02/2020 do Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương chi nhánh ST cung cấp: vào thời điểm 14 giờ 00 phút, ngày 14/02/2020 Đô la Úc (AUD) bán ra là 15.783,63 tiền Việt Nam đồng $\times 50 \text{ AUD} = 789.181 \text{ đồng}$; Đô la Mỹ (USD) bán ra là 23.315 đồng Việt Nam $\times 53 \text{ USD} = 1.235.695 \text{ đồng}$.

Như vậy, tổng tài sản bị cáo Lâm Ph đã lấy trộm có giá trị 13.434.876 đồng ($11.375.000 \text{ đồng} + 1.235.695 \text{ đồng} + 789.181 \text{ đồng} + 35.000 \text{ đồng} = 13.434.876 \text{ đồng}$).

Về vật chứng, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại các tài sản gồm: Trả các tài sản cho chủ sở hữu là ông Trần Văn H: 01(một) cái bóp da màu đen, hiệu ISHOESVN.COM; Tiền Việt Nam 35.000 đồng; 50 (Năm mươi) đô la Úc; 53 (Năm mươi ba) đô la Mỹ; 01 (một) chiếc nhẫn đeo tay bằng vàng 24K, trọng lượng 02 chỉ; 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung A10, màu sơn xanh, có gắn ốp lưng bằng nhựa màu xanh; trả 01 (một) chiếc xe đạp hiệu Windows, màu sơn trắng cho chủ sở hữu là ông Lâm Sang.

Do nghi ngờ có dấu hiệu phạm tội mà có nên cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành thu giữ từ bị cáo Lâm Ph các tài sản gồm: 01 (một) cái bóp da màu đen, hiệu PIROYCE; Tiền Việt Nam 264.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu đỏ-tím, có gắn ốp lưng bằng nhựa màu trắng; 01 (một) áo sơ mi màu đen, loại áo dài tay, bên trong bầu áo có chữ JUCHAOFANG M màu trắng; 01 (một) đôi dép quai kẹp màu đen, phía ngoài quai dép có viền màu xám.

Trong quá trình điều tra, bị hại Trần Văn H không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự vì ông H đã nhận lại được tài sản, về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý bị cáo Lâm Ph theo quy định pháp luật.

Đối với ông Trần Quang Th khi mua điện thoại Iphone 6 của ông H thì không hay biết điện thoại này là do bị cáo Lâm Ph lấy trộm, quá trình điều tra nhận thấy không có dấu hiệu tội phạm nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng không xử lý hình sự đối với ông Th.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKS-TPST ngày 05/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo Lâm Ph về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi của bị cáo Lâm Ph và đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Lâm Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm; có nhân thân xấu; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo; tài sản lấy trộm được thu giữ kịp thời và trả lại cho người bị hại nên gây thiệt hại không lớn theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Về án phí: buộc bị cáo Lâm Ph phải chịu theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: đề nghị căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Lâm Ph các tài sản gồm: 01 (một) bóp da màu đen, hiệu PIROYCE; Tiền Việt Nam 264.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu đỏ-tím, có gắn ốp lưng bằng nhựa màu trắng; 01 (một) áo sơ mi màu đen, loại áo dài tay, bên trong bầu áo có chữ JUCHAOFANG M màu trắng; 01 (một) đôi dép quai kẹp màu đen, phía ngoài quai dép có viền màu xám.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại Trần Văn H có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn xin vắng mặt ông H trình bày ý kiến của mình về việc giải quyết vụ án và việc vắng mặt bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do vậy, căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Lâm Ph khai nhận: bị cáo không bị mắc bệnh lý về tâm thần hoặc một bệnh khác làm ảnh hưởng đến khả năng nhận thức, điều khiển hành vi, vào sáng ngày 16/02/2020 bị cáo có lấy trộm một cái quần jeans nam tại đường NVL, khóm B, phường H, thành phố ST, trong túi quần có các tài sản gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, vỏ màu vàng; 01 (một) ốp lưng điện thoại bằng nhựa, màu đen; 01 (một) bóp da hiệu ISHOESVN.COM, màu đen; 01 (một) chiếc nhẫn đeo tay bằng vàng 24K, có trọng lượng 02 chỉ; 53 (năm mươi ba) đô la

Mỹ; 50 (năm mươi) đô la Úc; tiền Việt Nam là 35.000 đồng; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn H. Bị cáo có nhận được kết luận định giá tài sản bị cáo không có ý kiến; nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng với hành vi của bị cáo, không oan cho bị cáo và bị cáo xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

[4] Xét thấy, lời thừa nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ và tài liệu mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, tổng số tài sản mà bị cáo lấy trộm có giá trị 13.434.876 đồng. Cho nên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lâm Ph phạm tội “trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng số 72/CT-VKS-TPST ngày 05/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lâm Ph thì thấy: bị cáo là người có nhân thân xấu, cụ thể: bị cáo có 01 tiền án, vào ngày 11/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện MX xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 20/01/2017, tuy nhiên về hình phạt bổ sung bị cáo chưa chấp hành xong nên chưa được xóa án tích; tiền sự: 01 lần, vào ngày 23/4/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố ST áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 20 tháng theo Quyết định số 83/QĐ-TA. Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo; tài sản lấy trộm được thu giữ kịp thời và trả lại cho bị hại nên thiệt hại về tài sản gây ra không lớn; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy bị Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không chấp hành, trong quá trình điều tra bị cáo không chấp hành giấy triệu tập của cơ quan điều tra mà bỏ đi khỏi địa phương, cơ quan cảnh sát điều tra phải ra quyết định truy nã đối với bị cáo, từ đó cho thấy thái độ chấp hành của bị cáo chưa tốt; bị cáo từng có tiền án về tội trộm cắp tài sản sau khi ra tù không kiểm việc làm chính đáng lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là chưa biết hối cải về những việc làm sai trái của mình để sửa lỗi, trở thành người công dân tốt; sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm nêu trên nhận thấy đối với bị cáo cần có mức hình phạt thật nghiêm mới tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và nhằm răn đe, trấn áp tội phạm, phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về vật chứng vụ án: gồm 01(một) cái bóp da màu đen, hiệu ISHOESVN.COM; Tiền Việt Nam 35.000 đồng; 50 (Năm mươi) đô la Úc; 53 (Năm mươi ba) đô la Mỹ; 01 (một) chiếc nhẫn đeo tay bằng vàng 24K, trọng lượng 02 chỉ; 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung A10, màu sơn xanh, có gắn ốp lưng bằng nhựa màu xanh; trả 01 (một) chiếc xe đạp hiệu Windows, màu sơn trắng. Sau khi xác minh điều tra làm rõ, cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả cho các chủ hữu là đúng quy định pháp luật.

Ngoài ra, cơ quan cảnh sát điều tra còn thu giữ các tài sản gồm: 01 (một) cái

bóp da màu đen, hiệu PIROYCE; Tiền Việt Nam 264.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu đỏ-tím, có gắn ốp lưng bằng nhựa màu trắng; 01 (một) áo sơ mi màu đen, loại áo dài tay, bên trong bầu áo có chữ JUCHAOFANG M màu trắng; 01 (một) đôi dép quai kẹp màu đen từ bị cáo Lâm Ph vì do nghi ngờ tài sản do bị cáo Lâm Ph phạm tội mà có. Tuy nhiên, các tài sản nêu trên không phải là vật chứng vụ án và quá trình điều tra trong vụ án này không chứng minh được các tài sản nêu trên do bị cáo phạm tội mà có nên cần giao trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật.

[8] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại Trần Văn H không yêu cầu, nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Đối với ông Trần Quang Th là người mua điện thoại từ bị cáo Lâm Ph nhưng ông Thái không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng không xem xét, xử lý là có căn cứ.

[11] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng là có căn cứ phù hợp với quy định pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Lâm Ph (tên gọi khác: Mục) phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Xử phạt bị cáo Lâm Ph 2 (hai) năm tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 08/7/2020.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản khác có liên quan: Trả lại cho bị cáo Lâm Ph 01 (một) bóp da màu đen, hiệu PIROYCE; Tiền Việt Nam 264.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu đỏ-tím, có gắn ốp lưng bằng nhựa màu trắng; 01 (một) áo sơ mi màu đen, loại áo dài tay, bên trong bầu áo có chữ JUCHAOFANG M màu trắng; 01 (một) đôi dép quai kẹp màu đen, phía ngoài quai dép có viền màu xám.

(Các vật chứng nêu trên đang được quản lý tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/8/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng và Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lâm Ph phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự Ph thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo và những người TGT;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu Tòa án thành phố Sóc Trăng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trúc Phương